

Số: 1194 /QĐ-TCTCHKVN

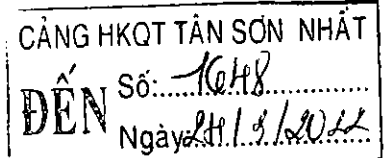
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành giá dịch vụ dừng, đỗ xe ô tô để đón, trả hành khách tại các cảng hàng không do ACV quản lý, khai thác của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

## TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – CTCP



*Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;*

*Căn cứ văn bản số 383/BGTVT-VT ngày 13/01/2022 của Bộ Giao thông vận tải báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc Phương án giá dịch vụ dừng đỗ xe ô tô để đón, trả hành khách tại các cảng hàng không do ACV quản lý, khai thác;*

*Căn cứ Nghị quyết số 167/NQ-HĐQT ngày 04/6/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP về việc phê duyệt phương án giá dịch vụ dừng, đỗ xe ô tô để đón, trả hành khách tại các cảng hàng không do ACV quản lý, khai thác để báo cáo Cục Hàng không Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải;*

*Căn cứ Nghị quyết số 75/NQ-HĐQT ngày 16/3/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP về việc phương án giá dịch vụ và triển khai áp dụng giá dịch vụ dừng, đỗ xe ô tô để đón, trả hành khách tại các cảng hàng không do ACV quản lý, khai thác;*

*Căn cứ Tờ trình số 881/TTr-TCTCHKVN ngày 08/3/2022 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc giá dịch vụ và triển khai áp dụng giá dịch vụ dừng, đỗ xe ô tô để đón, trả hành khách tại các cảng hàng không do ACV quản lý, khai thác;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Quyết định này Quy định về giá dịch vụ dừng, đỗ xe ô tô để đón, trả hành khách tại các cảng hàng không do ACV quản lý, khai thác như sau:

1. Đối với các cảng hàng không khai thác tần suất cao và có hệ thống kiểm soát xe ra, vào sân đậu, bãi đậu ô tô gồm: Tân Sơn Nhất, Nội Bài, Đà Nẵng.

a) Mức giá áp dụng cho các xe ô tô ra, vào đón trả khách trong thời gian 10

phút không thường xuyên:

STT	Nội dung	Mức giá (VNĐ/lượt/xe) áp dụng cho Block 10 phút
1	Xe ô tô đến 9 chỗ, xe tải dưới 1,5 tấn	10.000
2	Xe ô tô từ 10 chỗ đến 16 chỗ, xe bán tải, xe tải từ 1,5 tấn đến 3,5 tấn	15.000
3	Xe ô tô từ 17 chỗ đến 29 chỗ, xe tải trên 3,5 tấn đến 7 tấn	15.000
4	Xe ô tô từ 30 chỗ trở lên, xe tải trên 7 tấn	25.000

(\*) Đối với các xe ô tô ra, vào quá 10 phút sẽ áp dụng mức giá sử dụng dịch vụ sân đậu ô tô như hiện nay đang áp dụng, đã được đăng ký với UBND Tỉnh, Thành phố.

b) Mức giá áp dụng cho các xe ô tô sử dụng dịch vụ dừng, đỗ để đón, trả hành khách tại các cảng hàng không thường xuyên:

STT	Nội dung	Thu theo tháng (VNĐ/tháng/xe)
1	Xe buýt có trợ giá	720.000
2	Xe của cá nhân làm việc tại cảng hàng không (xe của cá nhân không thuộc đối tượng ưu tiên)	
	Xe ô tô đến 9 chỗ; xe bán tải	100.000
3	Xe của doanh nghiệp, tổ chức có hoạt động kinh doanh, khai thác tại cảng hàng không	
-	Xe ô tô đến 9 chỗ; xe tải dưới 1,5 tấn	180.000
-	Xe ô tô từ 10 chỗ đến 16 chỗ; xe bán tải, xe tải từ 1,5 tấn đến 3,5 tấn	270.000
-	Xe ô tô từ 17 chỗ đến 29 chỗ; xe tải trên 3,5 tấn đến dưới 7 tấn	360.000

c) Mức giá áp dụng cho các xe ô tô sử dụng dịch vụ sân đỗ để đón, trả khách: Áp dụng giá dịch vụ sử dụng sân đỗ ô tô như hiện nay tại các cảng hàng không đã kê khai, niêm yết giá với UBND Tỉnh, Thành phố. Xe ô tô sử dụng dịch vụ sân đỗ sẽ không áp dụng mức giá sử dụng dịch vụ tại mục a.

2. Đối với các cảng hàng không còn lại:

a) Mức giá áp dụng cho các xe ô tô sử dụng dịch vụ dừng, đỗ để đón, trả hành khách tại các cảng hàng không không thường xuyên:

STT	Nội dung	Mức giá (VNĐ)		
		10 phút đầu tiên	50 phút tiếp theo	Mỗi 02 giờ tiếp theo
1	Xe ô tô đến 9 chỗ, xe tải dưới 1,5 tấn	5.000	5.000	5.000
2	Xe ô tô từ 10 chỗ đến 16 chỗ, xe bán tải, xe tải từ 1,5 tấn đến 3,5 tấn	10.000	5.000	10.000
3	Xe ô tô từ 17 chỗ đến 29 chỗ, xe tải trên 3,5 tấn đến 7 tấn	15.000	10.000	10.000
4	Xe ô tô từ 30 chỗ trở lên, xe tải trên 7 tấn	25.000	10.000	10.000

b) Mức giá áp dụng cho các xe ô tô sử dụng dịch vụ dừng, đỗ để đón, trả hành khách tại các cảng hàng không thường xuyên:

STT	Nội dung	Thu theo tháng (VNĐ/tháng/xe)
1	Xe buýt có trợ giá	720.000
2	Xe của cá nhân làm việc tại cảng hàng không (xe của cá nhân không thuộc đối tượng ưu tiên)	
	Xe ô tô đến 9 chỗ; xe bán tải	100.000
3	Xe của doanh nghiệp, tổ chức có hoạt động kinh doanh, khai thác tại cảng hàng không	
-	Xe ô tô đến 9 chỗ; xe tải dưới 1,5 tấn	180.000
-	Xe ô tô từ 10 chỗ đến 16 chỗ; xe bán tải, xe tải từ 1,5 tấn đến 3,5 tấn	270.000
-	Xe ô tô từ 17 chỗ đến 29 chỗ; xe tải trên 3,5 tấn đến dưới 7 tấn	360.000

3. Đối với trường hợp hệ thống thu giá dịch vụ bị ngưng hoạt động: chi thu 1 lượt bằng giá Block 10 phút.

4. Đối với xe ưu tiên: Không thu tiền sử dụng dịch vụ dịch vụ dừng, đỗ để đón, trả hành khách tại các cảng hàng không gồm:

- Xe cơ quan Đảng, Chính phủ, Quốc hội;
- Xe đưa đón đoàn khách qua nhà khách A (đoàn xe có cảnh sát dẫn đường);
- Xe quân sự, xe công an làm nhiệm vụ;
- Xe cứu thương, xe cứu hỏa;
- Xe của cảng hàng không, Tổng công ty;
- Xe các cơ quan chức năng (bao gồm xe cán bộ công nhân viên) hoạt động

tại cảng hàng không: Quân đội, Hải quan, Công an cửa khẩu, Cơ quan Kiểm dịch y tế, Cảng vụ hàng không:....

- Xe các hãng hàng không thuê văn phòng tại cảng hàng không theo quy định: 01 xe/01 hãng;

- Các trường hợp đặc biệt khác;

- Khi có chuyên cơ đi phải dừng xe, tắc nghẽn giao thông ra vào cảng hàng không quá thời gian quy định.

**Điều 2.** Tất cả các mức giá trong quyết định này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

**Điều 3.** Quyết định này được áp dụng kể từ ngày 01/4/2022.

Trong giai đoạn từ ngày 01/4/2022 đến ngày 31/12/2022: Giá dịch vụ dừng, đỗ xe ô tô để đón, trả hành khách tại các cảng hàng không tại Điều 1 nêu trên được điều chỉnh giảm theo Nghị quyết số 44/NQ-HDQT ngày 28/01/2022 của Hội đồng quản trị ACV về việc theo chính sách giá dịch vụ dừng, đỗ tại các cảng hàng không theo Công điện số 01/CD-TCT ngày 28/01/2022 của Tổng cục thuế.

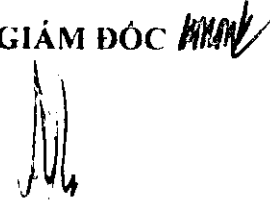
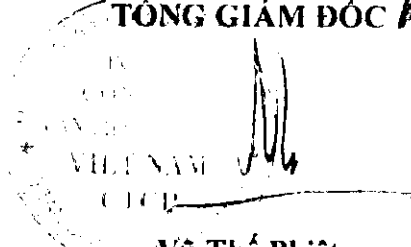
**Điều 4.** Trách nhiệm của các đơn vị

1. Giám đốc các Chi nhánh cảng hàng không, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Ban Kinh doanh - Phát triển thị trường hướng dẫn các Cảng hàng không thực hiện phương án giá, niêm yết giá tại cảng hàng không theo quy định và tổng hợp các khó khăn, vướng mắc tại các đơn vị khi triển khai áp dụng.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- HDQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Thư ký, KDPTT;
- Lưu: VT, TCKT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
  
**Vũ Thế Phiệt**